|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH TÂY NINH** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 48/2012/QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày 24 tháng 10 năm 2012* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành Quy định mức trích từ các khoản thu hồi**

**phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách**

**Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

­­­­­­

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11, ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP, ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCP, ngày 30/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng Thanh tra Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2012/NQ-HĐND, ngày 10/10/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh, khóa VIII, kỳ họp thứ 5 Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 365/TTr-STC, ngày 23 tháng 10 năm 2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

1. Đối với thanh tra tỉnh

a) Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp đến 10 tỷ đồng/năm;

b) Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/năm;

c) Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm.

2. Đối với thanh tra các sở, thanh tra các huyện, thị xã

a) Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp đến 1 tỷ đồng/năm;

b) Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 1 tỷ đồng đến 2 tỷ đồng/năm;

c) Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số nộp từ trên 2 tỷ đồng/năm.

3. Các nội dung khác ngoài nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCP, ngày 30/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng Thanh tra Chính phủ.

4. Thời gian áp dụng mức trích được thực hiện kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2012.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giao Sở Tài chính hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Chánh Thanh tra tỉnh; thủ trưởng các sở, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
|  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Trần Lưu Quang** |